TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 381/**2024/QĐST-HNGĐ**	*Cầu Giấy, ngày 25 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 481/2024/HNGĐ ngày 17/10/2024 về việc thuận tình ly hôn, giữa:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phan Đăng C, sinh năm 1979;

2. Chị Trương Thị Hồng G, sinh năm 1981.

Địa chỉ thường trú: Tổ 7 phường TH, quận CG, Thành phố HN.

Nơi ở hiện tại: Số 19 ngõ 219/61 NNV, tổ 10 phường TH, quận CG, Thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G đăng kí kết hôn tự nguyện ngày 13/12/2002 tại UBND phường TH, quận CG, Thành phố HN. Quá trình chung sống, anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, gay gắt không thể giải quyết được do không phù hợp quan điểm sống. Nay, anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G có 01 (một) con chung là cháu Phan Thị Diệu L (nữ), sinh ngày 09/12/2003. Cháu Phan Thị Diệu L đã đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Trương Thị Hồng G tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Phan Đăng C đồng ý để chị Trương Thị Hồng G chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 17/10/2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G.

- Về con chung: Anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G có 01 (một) con chung là cháu Phan Thị Diệu L (nữ), sinh ngày 09/12/2003. Cháu Phan Thị Diệu L đã trưởng thành trên 18 tuổi ở với ai do cháu tự quyết định, nên Tòa án không xét.

- Về tài sản chung: Anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Anh Phan Đăng C và chị Trương Thị Hồng G xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trương Thị Hồng G chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Trương Thị Hồng G đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0046520 ngày 17/10/2024) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Cầu Giấy;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã YT;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn